TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2024/QĐST – HNGĐ	*Quy Nhơn, ngày 05 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 181/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2024, giữa:

* ***Nguyên đơn:*** Chị Lê Thị B, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 49, khu vực 9, phường H, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

* ***Bị đơn :*** Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 49, khu vực 9, phường H, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn.

2. Về quan hệ con chung: Chị B và anh H thống nhất có 02 con chung tên: Nguyễn Thị Thuý H, sinh ngày 16/02/2006 và Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 17/3/2011.

2.1. Việc nuôi con: Chị B và anh H thống nhất anh H là người trực tiếp nuôi 01 con chung tên: Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 17/3/2011.

Đối với con chung tên Nguyễn Thị Thuý H, sinh ngày 16/02/2006 hiện nay trên 18 tuổi, sức khoẻ bình thường nên chị B và anh H thống nhất không yêu cầu toà án giải quyết.

2.2. Việc cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đến khi các bên có yêu cầu.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; đồng thời người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị B và anh H thống nhất không yêu cầu toà án giải quyết.

4. Án phí HNGĐ ST: Chị B và anh H thống nhất thoả thuận do chị Bước chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000635 ngày 18/3/2024. Hoàn trả lại cho chị B số tiền còn lại là 150.000 đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. QN;
- CC THADS TP. QN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Trọng Hiền